

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/HS-PT
Ngày: 30-9- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Tư

Ông Lê Nguyên Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 84/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Phan Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2021/HS-ST ngày 27 tháng 04 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn T (tên gọi khác Nh), sinh năm 1987 tại huyện VL, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp HTh, xã HNh, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Ngọc H và bà La Thị L; có vợ Huỳnh Nh; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có các đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị Hồng Ng, Nguyễn Lê Duy H; bị đơn dân sự Ngô Thành L; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty Bảo Minh Vĩnh Long và Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm bưu điện - Công ty Bảo hiểm bưu điện Cần Thơ không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 05 phút ngày 11/10/2020, Phan Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 64C - 064.08, đi trên đường Tỉnh lộ 905 theo hướng thị trấn T B -

xã SPh. Khi đến địa phận ấp 6B, xã LPh, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long thì va chạm với xe mô tô biển số 84K1 - 195.53 do ông Nguyễn Văn Th điều khiển theo hướng ngược lại (hướng xã SPh- thị trấn TB). T có giấy phép lái xe hạng C, chiếc xe do chủ sở hữu ông Ngô Thành L, sinh năm 1962, ngụ ấp HM B, xã H Nh, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long đứng tên đăng ký.

Hậu quả, ông Nguyễn Văn Th bị thương được người dân đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong cùng ngày tại Trung tâm y tế huyện TB. Xe ô tô tải và xe mô tô bị hư hỏng. Vụ việc được người dân trình báo đến Công an xã LPh và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TB thụ lý.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 485/KLGD-PC09, ngày 13/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

- Trong lòng thanh, khí quản lấp đầy dịch màu đỏ sẫm lẫn cục máu đông.
- Toàn thân tím tái, sung huyết.
- Sung huyết kết mạc mắt và tổ chức dưới da, cơ.
- Chảy máu mũi, miệng và ra máu lỗ tai trái.
- Vỡ, sụp xương hàm trên và xương gò má trái.
- Gãy hở cung trước xương hàm dưới.

2. Nguyên nhân chết của tử thi Nguyễn Văn Th là do bít tắc đường hô hấp gây ngạt (hậu quả của đa chấn thương nặng vùng đầu, mặt).

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập ngày 11/10/2020 xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều không có dải phân cách, không có vạch kẻ đường, không có biển báo hiệu, không có hệ thống cọc tiêu, đoạn đường thẳng, không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường làm bằng nhựa, bằng phẳng, tình trạng mặt đường ướt, chiều rộng mặt đường nơi xảy ra tai nạn là 4,90 mét. Điểm va chạm cách mép đường chuẩn (mép đường hướng thị trấn TB - xã S Ph) là 2,65 mét.

Căn cứ vào biên bản kết luận nguyên nhân trong vụ tai nạn giao thông đường bộ số 23/KLNN-CSĐT ngày 23/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TB kết luận: Nguyên nhân dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông là do Phan Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 64C - 064.08 tham gia giao thông đi không đúng phần đường quy định, đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2019, có lỗi. Tại Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2019 quy định: “ Quy tắc chung: Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”. Ông Nguyễn Văn Th điều khiển phương tiện xe mô tô biển số 84K1 - 195.53 đi đúng phần đường quy định, không vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, không có lỗi.

Vật chứng, tài sản được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TB thu giữ gồm:

- 01 (Một) xe ô tô tải cùng giấy đăng ký xe (bản sao) biển số 64C - 064.08; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD 2115159; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số XM 200183559 và 01 giấy phép lái xe hạng C số 860202001672. Chiếc xe ô tải và các giấy tờ kèm theo đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 (Một) xe mô tô cùng giấy đăng ký xe mang biển số 84K1 - 195.53; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số XM 200783559; 01 giấy chứng minh nhân dân số 334549588 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 860009003426. Đã giao trả Lê Thị Hồng Ng là người đại diện hợp pháp của bị hại

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Hồng Ng là người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng) theo yêu cầu. Bà Ng không còn yêu cầu gì khác.

Đối với xe ô tô tải biển số 64C - 064.08 và xe mô tô biển số 84K1 - 195.53 khi xảy ra tai nạn đều có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự, hiện nay phía Công ty bảo hiểm Bảo Minh đã chi trả xong số tiền bảo hiểm cho chủ xe và người lái xe ô tô tải biển số 64C - 064.08 tổng số tiền là 114.700.400 đồng. Đối với xe mô tô biển số 84K1- 195.53 bà Nga xin được tự giải quyết với công ty bảo hiểm, đại diện bị hại, bị đơn dân sự không có yêu cầu gì khác.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 25/2021/HS-ST ngày 27 tháng 04 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự: Cấm bị cáo hành nghề tài xế thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù; quyết định về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28 tháng 4 năm 2021 bị cáo Phan văn T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày: Bị cáo T xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm

nhẹ, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 09 (Chín) tháng tù về tội “Vi phạm qui định giao thông đường bộ”.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: Xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Vào khoảng 16 giờ 05 phút ngày 11/10/2020, bị cáo Phan Văn T điều khiển xe ô tô tải, biển số 64C - 064.08 đi trên đường Tỉnh lộ 905 theo hướng thị trấn TB - xã SPh. Khi đến địa phận ấp 6B, xã LPh, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long do T điều khiển xe đi không đúng phần đường nên va chạm với xe mô tô biển số 84K1 - 195.53 do ông Nguyễn Văn Th điều khiển đi theo hướng ngược lại (hướng xã SPh - thị trấn TB), vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Hậu quả làm ông Nguyễn Văn Th bị thương và tử vong. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo là có căn cứ xem xét: Qua khám nghiệm hiện trường đã xác định bị cáo đã vi phạm qui định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, đi không đúng làn đường qui định. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, tình trạng mặt đường xảy ra tai nạn là mặt đường ướt dễ gây tai nạn, không có vạch kẻ đường, phía bị hại có uống rượu (BL 67), theo bị cáo trình bày trước khi va chạm phía bị hại chạy xe loạng choạng, tất cả các yếu tố khách quan này đã tác động đến việc xảy ra tai nạn, căn cứ vào biên bản hiện trường thể hiện bị cáo phát hiện bị hại đã phanh từ xa, có 1 vết phanh dài 21,1m và 1 vết phanh dài 4,75m (BL 28) nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả theo yêu cầu của bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy đại diện của bị hại không kháng cáo, nhưng có đơn yêu cầu xin giảm nhẹ cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo phạm tội có 2 tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 Điều 51, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn cho xã hội, nên xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ.

[3] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là chưa được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo của bị cáo, nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn T. Sửa Bản án sơ thẩm số: 25/2021/HS-ST ngày 27 tháng 04 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phan Văn T cho Ủy ban nhân dân xã HNhn, huyện VL giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Phan Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải nộp án phí phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND HTB: 02;
- VKSND + CQĐT HTB: 02;
- CQTHADS + THAHS HTB: 02;
- TG + BC: 02;
- PHSCAVL: 01
- STP: 01;
- UBND, CA xã Hiếu Nhơn: 02;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 02;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Huỳnh Thị Kiều Duyên